

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính Quý III năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác cải cách hành chính (CCHC), Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC quý III năm 2017 của Bộ, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Thực hiện quy định của Chính phủ về việc xây dựng và tổ chức thực hiện CCHC, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 3098/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2016 phê duyệt Kế hoạch CCHC năm 2017 của Bộ. Theo đó, trong năm 2017, Bộ triển khai thực hiện tổng số 86 nhiệm vụ/hoạt động/sản phẩm về công tác CCHC. Đồng thời, ban hành các chương trình, kế hoạch thành phần nhằm đẩy mạnh, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động theo CCHC của Bộ, gồm: Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC; Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ; Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch rà soát, kiểm tra, xử lý, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường và theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của Bộ.

2. Tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

2.1. Về chỉ đạo, điều hành CCHC

Trong quý III năm 2017, cùng với việc tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường, Bộ đã tập trung chỉ đạo tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật; đẩy mạnh CCHC và TTHC; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới trong công tác chỉ đạo điều

hành, tác phong, lề lối làm việc với phương châm hướng về địa phương cơ sở, phục vụ người dân; tập trung triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; đẩy mạnh việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho người dân, doanh nghiệp theo tinh thần của Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 25/4/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-TW về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chủ trì xây dựng Đề án “Tăng cường cơ chế phối hợp trong nước giải quyết các vấn đề môi trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế”.

Tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, nhằm quán triệt, giúp lãnh đạo chủ chốt của các tổ chức Đảng, các đảng viên của Đảng bộ Bộ nắm vững nội dung cơ bản, những điểm mới của Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII; đồng thời vận dụng các mục tiêu, những quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp vào xây dựng chương trình, kế hoạch hành động của cơ quan, đơn vị; nhất là những nội dung liên quan đến lĩnh vực công tác của ngành tài nguyên và môi trường.

Ngày 14/7/2017, Bộ đã tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2017. Tại Hội nghị, Bộ đã chỉ đạo thủ trưởng các đơn vị tập trung chỉ đạo, triển khai một số nhiệm vụ giải pháp trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành; công tác xây dựng, ban hành văn bản pháp luật; triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017; công tác tổ chức cán bộ, CCHC và ứng dụng CNTT... nhất là các công việc, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức các Hội nghị tập huấn triển khai thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu cho khu vực miền Bắc tại Hà Nội, khu vực miền Trung tại tỉnh Quảng Nam và khu vực miền Nam tại thành phố Hồ Chí Minh nhằm cung cấp các thông tin cập nhật về biến đổi khí hậu, tác động của biến đổi khí hậu đến Việt Nam; việc triển khai Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris và xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung cụ thể thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ cũng như chia

sẽ kinh nghiệm ứng phó biến đổi khí hậu và xây dựng Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris của các địa phương; kinh nghiệm ứng phó với biến đổi khí hậu dựa vào hệ sinh thái và dựa vào cộng đồng góp phần thực hiện NDC của Việt Nam.

Phối hợp với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội tổ chức Hội thảo chính sách, pháp luật về đo đạc và bản đồ nhằm phục vụ cho việc thẩm tra dự án Luật đo đạc và bản đồ; phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức Hội nghị “Đổi thoại chính sách về môi trường và phát triển bền vững cho các doanh nghiệp khu vực miền Trung”; phối hợp với Cơ quan Phòng chống tội phạm của Liên Hợp Quốc tổ chức các Hội nghị tập huấn Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Để thiết lập cơ chế phối hợp đồng bộ, kịp thời, chặt chẽ, thống nhất giữa các bộ, ngành; nâng cao tính chủ động và tích cực trong từng lĩnh vực, bảo đảm thống nhất, hiệu quả trong quản lý ngành; sau khi xây dựng và ký kết các chương trình phối hợp công tác với Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh¹, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phối hợp với Bộ Quốc phòng xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng nhằm nâng cao hiệu quả, phát huy được sức mạnh tổng hợp trong công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, tài nguyên và môi trường.

Bộ tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả 02 đường dây nóng: (1) đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường² (Thanh tra Bộ phụ trách) và (2) đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về tình trạng vi phạm pháp luật đất đai và những nhiều tiêu cực trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất³ (Tổng cục Quản lý đất đai phụ trách) để người dân và tổ chức, doanh nghiệp có thể thông tin trực tiếp hoặc gửi những phản ánh, kiến nghị đến Bộ về những tiêu cực, vi phạm nêu trên qua số điện thoại đường dây nóng hoặc qua địa chỉ thư điện tử được công khai. Hiện nay, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã thành lập và công

¹ Chương trình phối hợp công tác với Bộ Công thương về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý TN&MT trong hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại giai đoạn 2017 - 2020; Chương trình phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên và thiếu niên, nhi đồng trong các hoạt động quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

² Trong quý III năm 2017, Bộ đã tiếp nhận 47 thông tin kiến nghị, phản ánh, trong đó, hướng dẫn trực tiếp 05 trường hợp và 42 trường hợp xem xét, xử lý. Bộ đã có 42 văn bản đề nghị địa phương xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Đến nay, Bộ đã nhận được báo cáo của 12 trường hợp, 05 trường hợp quá hạn chưa báo cáo và 25 trường hợp chưa có báo cáo. Trong 12 trường hợp có báo cáo của địa phương, có 08 trường hợp phản ánh đúng, 03 trường hợp phản ánh không đúng và 01 trường hợp phản ánh đúng một phần.

³ Từ 01/01/2017 đến 31/7/2017, Bộ đã tiếp nhận 435 thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về tình hình vi phạm pháp luật đất đai, trong đó: đã ban hành 166 văn bản gửi địa phương xử lý, 40 trường hợp đang xem xét, xử lý; 114 trường hợp lưu do đơn trùng nội dung đã xem xét giải quyết; còn 186 trường hợp không đủ cơ sở, điều kiện để xem xét, giải quyết hoặc đơn đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc hướng dẫn gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Trong đó, địa phương đã chỉ đạo, xem xét giải quyết 43 trường hợp, còn 123 trường hợp địa phương chưa có báo cáo kết quả giải quyết.

bổ đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị về những tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

2.2. Công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC

Tổ chức thực hiện Kế hoạch thông tin, tuyên truyền chung của Bộ về việc định hướng nội dung trọng tâm công tác tuyên truyền, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ngành tài nguyên và môi trường và ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của Bộ. Cập nhật thường xuyên thông tin các văn bản chỉ đạo CCHC của Chính phủ, của Bộ và thông tin về các hoạt động CCHC của Bộ, ngành, các đơn vị trực thuộc Bộ lên Cổng thông tin điện tử và chuyên trang về công tác CCHC của Bộ.

Cung cấp, hướng dẫn các cơ quan báo chí khai thác thông tin về các hoạt động của Bộ, ngành: thông tin báo chí về Dự án thủy điện Pắc-Beng của Lào; về tình hình quản lý chất thải của Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh; về việc cấp Giấy phép nhận chìm ở biển, về phương án đổ vật chất nạo vét từ vũng quay tàu, khu nước trước bến cảng chuyên dùng của Công ty TNHH Vĩnh Tân 1 để san lấp, lấn biển cảng tổng hợp v.v...

2.3. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

Trong quý III năm 2017, Bộ đã tiến hành kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch. Đến nay, Bộ đã thực hiện kiểm tra 3/15 đơn vị thuộc Bộ, các đơn vị còn lại sẽ được tiếp tục kiểm tra theo kế hoạch. Thực hiện Chương trình kiểm tra công tác CCHC của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, đồng chí Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ được phân công chủ trì kiểm tra công tác CCHC tại 02 tỉnh: Quảng Nam và Bạc Liêu. Bộ đã thông tin với các địa phương được kiểm tra, xây dựng kế hoạch để tiến hành kiểm tra trong tháng 10 năm 2017.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2017

1. Cải cách thể chế

1.1. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Ban hành Quyết định điều chỉnh Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ (Quyết định số 884/QĐ-BTNMT ngày 25/4/2017). Tính đến ngày 06/9/2017, Bộ đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành 07 nghị định; xây dựng và ban hành theo thẩm quyền 23 thông tư. Hiện nay, Bộ đang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành 04 quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 04 tổng cục trực thuộc Bộ.

Trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường⁴. Theo đó, Bộ đã rà soát, đơn giản hóa

⁴ Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

một số TTHC trong lĩnh vực: đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ theo quy định; Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường căn cứ nội dung phương án đơn giản hóa được Chính phủ thông qua, trong phạm vi thẩm quyền chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC, giấy tờ công dân quy định tại văn bản quy phạm pháp luật để trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 31/8/2017 của phiên họp Chính phủ về Chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2017, Bộ đã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Phối hợp với Bộ Tài chính để hoàn thiện dự án Luật thuế bảo vệ môi trường.
- Đối với các dự án luật cần sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Nghị quyết, Bộ đã có Công văn số 4181/BTNMT-PC báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ tiến độ sửa đổi, bổ sung các luật như sau: năm 2018: sửa đổi Luật đất đai, Luật bảo vệ môi trường; năm 2019: sửa đổi Luật khí tượng thủy văn; năm 2020: sửa đổi Luật khoáng sản, Luật đa dạng sinh học, Luật tài nguyên nước.
- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị sửa đổi các thủ tục không cần thiết hoặc không phù hợp liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh.

Tiếp tục xây dựng nội dung dự thảo Nghị định quy định về xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin đất đai và Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai; Thông tư quy định chi tiết Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2015/TT-BTNMT ngày 27/4/2015 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất.

1.2. Công tác theo dõi, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Bộ đã tiến hành tự kiểm tra 20 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Qua kiểm tra, các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát lại và về cơ bản đều bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống quy phạm pháp luật, có căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật ban hành từ ngày 15/10/2016 đến ngày 15/10/2017 liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, làm cơ sở kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền.

Thực hiện các quy định về tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ đã thực hiện tự kiểm tra đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Theo đó, Bộ đang thực hiện kiểm tra 120 văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, tỉnh Đồng Tháp ban hành.

Tổ chức tọa đàm, tham vấn trao đổi về tình hình thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường; phối hợp với Bộ Tư pháp kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp tại một số Bộ và địa phương.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Triển khai Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017, Bộ tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cho các cán bộ liên quan của Sở Tài nguyên và Môi trường; đại diện Công an tỉnh, thành phố các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại Hội nghị tập huấn, các đại biểu tham dự được nghe giới thiệu về những điểm mới của Nghị định 155/2016/NĐ-CP; các nội dung về kiểm soát ô nhiễm và bảo tồn đa dạng sinh học trong Nghị định 155/2016/NĐ-CP. Đặc biệt, Hội nghị sẽ có sự tham gia hướng dẫn của chuyên gia Cục Bảo vệ môi trường Mỹ về nghiệp vụ thanh tra môi trường.

Tiếp tục tổ chức hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật tại các tỉnh, thành phố: Vĩnh Phúc, Hà Nội, Bình Định, Hồ Chí Minh. Hội nghị tập huấn tập trung vào triển khai phổ biến điều ước quốc tế về tài nguyên và môi trường; phổ biến các văn bản mới ban hành trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho các cán bộ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường cấp tỉnh và doanh nghiệp.

Thực hiện Thông cáo báo chí về việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Xây dựng chuyên trang phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên và môi trường, nhằm ứng dụng CNTT, đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật.

1.4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ

Triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bộ được ban hành kèm theo Quyết định số 2704/QĐ-BTNMT ngày 24/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Chương trình công tác năm 2017 của Thanh tra Bộ, trong quý III năm 2017, Thanh tra Bộ đã triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch⁵.

⁵ Thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên và môi trường tại tỉnh Kon Tum và tỉnh Ninh Thuận; Kiểm tra việc thực hiện các Kết luận của Bộ về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn 03 tỉnh Thanh Hóa, Bến Tre và Vĩnh Long; Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí và dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại Liên đoàn Quy hoạch Tài nguyên Nước miền Nam.

Ngày 19/7/2017, Bộ đã có buổi làm việc với Đoàn giám sát của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về công tác công khai kết luận thanh tra. Trong hai năm 2016 và 2017, Bộ đã triển khai 04 đoàn thanh tra hành chính, 31 đoàn thanh tra chuyên ngành và 05 đoàn thanh tra đột xuất về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước tại các dự án có xả thải trên phạm vi cả nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; việc thực hiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực các sông... Qua thanh tra, Bộ đã phát hiện các tồn tại, sai phạm trong các lĩnh vực như: đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước v.v... Theo đó, Bộ đã ban hành 1.041 kết luận thanh tra, các kết luận thanh tra của Bộ được công khai theo quy định của pháp luật. Các hình thức công khai kết luận thanh tra gồm: công bố tại cuộc họp với thành phần bao gồm người ra quyết định thanh tra, đoàn thanh tra, đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng; đưa lên Cổng thông tin điện tử của Bộ và trang thông tin điện tử của các đơn vị được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành; cung cấp theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Bộ chủ trì phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, tổ chức đối thoại với công dân kiến nghị về bồi thường hỗ trợ di dân, tái định cư thủy điện Sơn La, làm rõ thêm các thông tin liên quan về việc khiếu nại của công dân để có phương án giải quyết đúng theo quy định pháp luật.

Về công tác tiếp công dân và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Bộ đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các trường hợp đều được cán bộ tiếp công dân giải thích, hướng dẫn theo quy định của pháp luật⁶. Một số đoàn đồng người đến khiếu nại tại Bộ chủ yếu vào những ngày tiếp dân định kỳ của Lãnh đạo Bộ, là những vụ việc đã được Bộ tiếp nhiều lần. Nội dung công dân đến trình bày chủ yếu là khiếu nại liên quan đến giá bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; cấp/thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; các trường hợp tranh chấp đất đai cá nhân, một số trường hợp tố cáo chính quyền địa phương và một số trường hợp kiến nghị, phản ánh liên quan đến lĩnh vực môi trường, khoáng sản.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường⁷. Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, đơn giản hóa một số TTHC trong lĩnh vực: đất đai, môi trường, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ theo quy định; Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường căn cứ nội

⁶ Trong quý III năm 2017 (từ ngày 19/6 đến ngày 27/8/2017), Bộ đã tiếp 124 lượt công dân (217 người), có 09 lượt đoàn đồng người (102 người); trong đó Lãnh đạo Bộ đã tiếp 05 lượt (05 người); tiếp nhận 825 lượt đơn khiếu nại, tương ứng với 440 vụ việc (do có 385 đơn trùng, không đủ điều kiện xử lý).

⁷ Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

dung phương án đơn giản hóa được Chính phủ thông qua, trong phạm vi thẩm quyền chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ TTHC, giấy tờ công dân quy định tại văn bản quy phạm pháp luật để trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, Bộ đã ban hành Danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm: 96 TTHC thực hiện và 32 TTHC không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết Bộ⁸.

Bộ đã xây dựng, triển khai Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ Tài nguyên và Môi trường để đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 3 trở lên theo lộ trình và kế hoạch đã được Chính phủ phê duyệt. Hiện nay, hệ thống đã sẵn sàng cung cấp 56 dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, trong đó có 42/55 dịch vụ công thuộc kế hoạch năm 2017, 13 dịch vụ công đang tiếp tục được hoàn thiện. Đồng thời, triển khai vận hành hệ thống Hải quan một cửa quốc gia giai đoạn 1 (cung cấp 04 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) và tiếp tục phối hợp triển khai cơ chế Hải quan một cửa quốc gia giai đoạn 2.

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch tổng thể triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN giai đoạn 2016 - 2020 thuộc phạm vi Bộ Tài nguyên và Môi trường⁹ bảo đảm mục tiêu yêu cầu và lộ trình Kế hoạch tổng thể, sẵn sàng về mặt kỹ thuật để trao đổi thông tin với các đối tác thương mại trong và ngoài ASEAN theo các hiệp định, thỏa thuận và cam kết quốc tế; các TTHC liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập và quá cảnh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ sẽ được thực hiện thông qua cơ chế một cửa quốc gia dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị trong việc duy trì việc kiểm soát chặt chẽ quy định, TTHC ngay từ khâu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật cho đến tổ chức thực hiện theo quy định của Chính phủ; phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ rà soát, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Rà soát các quy định TTHC liên quan đến lĩnh vực môi trường để đề xuất sửa đổi, bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường.

Công khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, văn bản chỉ đạo điều hành của Bộ; bảo đảm công khai cơ sở dữ liệu TTHC; công

⁸ Quyết định số 1667/QĐ-BTNMT ngày 10/7/2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT về việc công bố Danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ TN&MT.

⁹ Quyết định số 1717/QĐ-BTNMT ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.

khai dữ liệu theo quy định pháp luật, kết luận thanh tra... thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ trên Công thông tin điện tử của Bộ.

Tiếp tục thực hiện tốt việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại các Văn phòng Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc Bộ (Văn phòng một cửa); từng bước bảo đảm về thời hạn xử lý hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định¹⁰.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Thi hành Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04/04/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Tổng cục trực thuộc Bộ; dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ. Đến nay, Bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Tổng cục: Biển và Hải đảo Việt Nam, Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Quản lý đất đai, Khí tượng Thủy văn; gửi Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành theo thẩm quyền các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 17/18 đơn vị trực thuộc Bộ. Đối với 01 đơn vị còn lại là Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường, Bộ trưởng sẽ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị này sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy của các tổng cục thuộc Bộ. Trong đó, cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ đều giảm ít nhất từ 01 đến 02 phòng so với số phòng đã được quy định tại Nghị định số 36/2017/NĐ-CP. Bộ đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Chi cục, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các Cục trực thuộc Bộ.

Kiện toàn Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam trên cơ sở lồng ghép chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam hiện nay và Ủy ban lưu vực sông Cửu Long theo quy định; rà soát các tổ chức phối hợp liên ngành để đề xuất cử nhân sự thay thế lãnh đạo Bộ đã nghỉ chế độ hoặc được phân công công tác khác.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ đã xây dựng báo cáo đánh giá về cơ chế

¹⁰ Từ ngày 01/6 đến 24/8/2017, Bộ đã tiếp nhận tổng số hồ sơ nộp lần đầu là 470 hồ sơ, trong đó Văn phòng một cửa tại trụ sở Bộ trực tiếp nhận 381 hồ sơ (chiếm 81% tổng số hồ sơ tiếp nhận). Bộ đã xử lý xong và trả kết quả 315 hồ sơ, trong đó Văn phòng một cửa tại trụ sở Bộ trực tiếp trả kết quả cho 223 hồ sơ, các hồ sơ còn lại đang được tiếp tục xử lý theo quy định.

quản lý, cơ chế tài chính, hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2011 - 2016.

Tổ chức nghiên cứu, góp ý các văn bản: dự thảo Tờ trình Bộ Chính trị, dự thảo Đề án của Ban cán sự đảng Chính phủ đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; dự thảo Đề án tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Xây dựng và triển khai Đề án “Kiện toàn về tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai” theo Quyết định số 312/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai.

Ngoài ra, Bộ đã tiến hành thành lập Ban chỉ đạo dự án Xây dựng năng lực cho việc phê chuẩn và thực hiện Nghị định thư Nagoya về tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích ở Việt Nam; kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu và Nghị định thư Kyoto; kiện toàn Ban quản lý Dự án hợp phần 2 “Tăng cường hệ thống dự báo thời tiết và cảnh báo sớm” thuộc Dự án quản lý thiên tai ở Việt Nam; thống kê tổ chức, biên chế của các Tổng cục và tương đương của các Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; cử nhân sự tham gia Ban Chỉ đạo nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục đôn đốc các địa phương kiện toàn Trung tâm Phát triển quỹ đất¹¹, thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai¹²; tổ chức rà soát, đánh giá tổ chức bộ máy và năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường để đề xuất kiện toàn¹³.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về quản lý công chức, viên chức¹⁴; hoàn thiện dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thay thế Thông tư số 29/2010/TT-

¹¹ Đến nay có 23/63 tỉnh, thành phố đã thành lập, kiện toàn Trung tâm phát triển quỹ đất.

¹² Còn 09 tỉnh chưa thành lập Văn phòng đăng ký đất đai bao gồm: Điện Biên, Quảng Ninh, Phú Thọ, Hải Dương, Lai Châu, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.

¹³ Công văn số 3486/BTNMT-TCCB ngày 12/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

¹⁴ Tổ chức rà soát, đánh giá và hoàn thiện các quy chế, quy định: Quyết định số 1599/QĐ-BTNMT ngày 26/9/2012 ban hành Quy chế quản lý công chức, viên chức; Quyết định số 549/QĐ-BTNMT ngày 10/4/2013 quy định về trình tự, thủ tục và hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, thuyên chuyển công tác, thôi giữ chức vụ đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ TN&MT; Quyết định số 550/QĐ-BTNMT ngày 10/4/2013 quy định về tiêu chuẩn công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ TN&MT.

BTNMT ngày 22/11/2010 quy định về tiêu chuẩn chức danh Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Tiếp tục tổ chức triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2017 - 2021 và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021 - 2026 theo Hướng dẫn mới¹⁵. Hướng dẫn, đôn đốc về công tác cán bộ, trọng tâm là các yêu cầu về tiêu chí thành lập phòng thuộc các đơn vị thuộc Bộ, thực hiện nghiêm quy định số lượng cấp phó; tiếp tục hoàn thiện Quy định về xác định trách nhiệm, đánh giá và xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao¹⁶; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng quy định về tập sự phó vụ trưởng của Bộ; xây dựng quy chế phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong công tác cán bộ; xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án thí điểm thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Xây dựng Nghị quyết chuyên đề của Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường về nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng văn hóa công sở văn minh, hiện đại đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong ngành tài nguyên và môi trường; Chương trình hành động của Ban cán sự đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII.

Tổ chức rà soát, đánh giá tổ chức bộ máy và năng lực đội ngũ công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường¹⁷; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”¹⁸; tổng kết, xây dựng báo cáo về kết quả thực hiện Quy định số 60-QĐ/TW, ngày 11/02/2003 của Bộ Chính trị khóa IX về tổ chức các chuyến đi công tác cơ sở, tham dự các cuộc mít tinh, kỷ niệm, đại hội, hội nghị và tiếp các đoàn đại biểu trong nước của các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư; xây dựng báo cáo về tăng, giảm số lượng công chức theo quy định.

¹⁵ Các Công văn: số 6149/BTNMT-TCCB ngày 28/12/2016 về việc quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và một số yêu cầu về công tác cán bộ; số 751/BTNMT-TCCB ngày 27/02/2017 về thời gian báo cáo kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; Hướng dẫn số 169-HD/BCSĐTNTMT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nêu tại Hướng dẫn số 148-HD/BCSĐTNTMT ngày 31/01/2013 của Ban cán sự đảng Bộ.

¹⁶ Dự thảo Quy định được xây dựng với mục đích: (1) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; (2) Làm cơ sở để xác định trách nhiệm người đứng đầu về tình hình, kết quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; (3) Nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành công tác của các đơn vị và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh, đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường và sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong bối cảnh hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính và phục vụ Nhân dân.

¹⁷ Công văn số 3486/BTNMT-TCCB ngày 12/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

¹⁸ Công văn số 239-CV/BCSĐTNTMT ngày 23/8/2017 của Ban cán sự đảng Bộ TN&MT về việc tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Ban hành Quy chế thực hiện thủ tục nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường¹⁹ nhằm thực hiện thủ tục nghỉ hưu bảo đảm khách quan, công bằng, công khai và minh bạch; tuân thủ thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; bảo đảm quyền, chế độ và chính sách đối với công chức, viên chức khi được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quyết định nghỉ hưu.

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh triển khai thực hiện hệ thống quản lý thông tin công chức, viên chức của Bộ nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường, hướng tới chính phủ điện tử tại các đơn vị.

Trong quý III năm 2017, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt quyết định bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên đối với 01 công chức và vào ngạch thanh tra viên chính đối với 03 công chức.

Bộ đã hoàn thành công tác tổ chức Kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường từ hạng III lên hạng II đối với 249 viên chức các đơn vị trực thuộc Bộ theo chỉ tiêu năm 2016. Đặc biệt, đây là lần đầu tiên Bộ ứng dụng thi trực tuyến bằng phần mềm trong các kỳ thi tuyển, thi thăng hạng viên chức, đáp ứng được yêu cầu về CCHC và cải cách chế độ công vụ, công chức, viên chức; bảo đảm yêu cầu về tính công khai, minh bạch, bảo mật trong công tác tổ chức thi; giúp tiết kiệm được cả về nhân lực, vật lực, thời gian tổ chức thi.

Bộ đã cử 03 viên chức thi lên giảng viên cao cấp hạng I và 35 viên chức thi lên giảng viên chính hạng II đối với thi thăng hạng chức danh viên chức giáo dục và đào tạo; cử 56 viên chức thi lên nghiên cứu viên chính hạng II, nghiên cứu viên cao cấp hạng I và kỹ sư chính hạng II đối với thi thăng hạng chức danh viên chức khoa học và công nghệ. Ngoài ra, Bộ đã có công văn gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị xét đặc cách lên nghiên cứu viên cao cấp hạng I đối với 06 viên chức và thành lập Hội đồng xét đặc cách lên nghiên cứu viên chính hạng II đối với 10 viên chức thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, địa chất và khoáng sản.

Thực hiện chính sách tinh giản biên chế, Bộ đã thực hiện và thông báo kết quả tinh giản biên chế cho giai đoạn 6 tháng cuối năm 2017 đối với 84 viên chức của 07 đơn vị trực thuộc Bộ.

4.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Bộ đã xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ

¹⁹ Quyết định số 1315/QĐ-BTNMT ngày 30/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thực hiện thủ tục nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trung ương đến địa phương giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030²⁰; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, hội nhập và phát triển bền vững của đất nước.

Thực hiện triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2017, trong quý III năm 2017 Bộ đã cử gần 90 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp, khóa đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng và an ninh, về cao cấp lý luận chính trị, về chuyên môn nghiệp vụ v.v... trong và ngoài nước.

Phê duyệt Chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành khí tượng thủy văn, địa chất và khoáng sản; triển khai xây dựng chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành địa chính và chuyên ngành đo đạc, bản đồ; góp ý dự thảo Tờ trình và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Triển khai các thủ tục tổ chức Hội nghị “Phổ biến, quán triệt về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức” và Hội thảo “Phổ biến, quán triệt về trách nhiệm của bản thân công chức, viên chức trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được đào tạo, bồi dưỡng; học và tự học, thực hiện học tập suốt đời”; triển khai tổ chức các đoàn khảo sát thực hiện nhiệm vụ “Khảo sát nhu cầu đào tạo thí điểm về kiến thức, kỹ năng quản lý tài nguyên và môi trường cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ hoạch định chính sách ở Trung ương và địa phương”.

5. Cải cách tài chính công

Ban hành Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xây dựng Kế hoạch và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2018 - 2020, theo đó, Bộ yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai xây dựng Kế hoạch và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm (2018 - 2020) của đơn vị bám sát nội dung của Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 05/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018²¹.

Tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính rà soát, hoàn thiện và ban hành Thông tư hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí các hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi của 08 lĩnh vực ngành tài nguyên và môi trường; xây dựng Đề án thu các loại phí và lệ phí thuộc các lĩnh vực quản lý của Bộ; thực hiện xây dựng Thông tư Thông kê ngành tài nguyên và môi trường

Tiếp tục thực hiện giao khoán kinh phí tự chủ chi hoạt động thường xuyên đối với các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ theo Nghị định 130/2005/NĐ-

²⁰ Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 10/08/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

²¹ Chỉ thị số 01/CT-BTNMT ngày 14/07/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Hướng dẫn các đơn vị xây dựng phương án tự chủ về tài chính giai đoạn 2017 - 2019; rà soát, thẩm định, tổng hợp gửi Bộ Tài chính cho ý kiến trước khi giao tự chủ tài chính giai đoạn 2017 - 2019 cho các đơn vị trực thuộc Bộ.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi các quy chế: quản lý tài chính; quản lý tài sản; quản lý các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn; quản lý các dự án đầu tư công; quản lý các dự án ODA; xây dựng cơ sở dữ liệu về đơn giá các lĩnh vực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý, gửi Bộ Tài chính xin ý kiến trước khi ban hành theo quy định.

Rà soát, trình Chính phủ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017.

Tổ chức Hội nghị hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp đầu tư các dự án về bảo vệ môi trường để trao đổi về các cơ chế ưu đãi đầu tư, tiếp cận với các nguồn tài chính ưu đãi cho các chương trình dự án bảo vệ môi trường từ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào quản lý tài chính công, giao dịch về công tác tài chính đối với các đơn vị dự toán cấp II, III thuộc Bộ qua hộp thư điện tử; sử dụng hiệu quả các phần mềm về quản lý tài sản và quản lý ngân sách nhà nước đã được đầu tư; thực hiện quy trình giao dự toán cho các đơn vị qua hệ thống TABMIS bảo đảm nhanh chóng, chính xác.

6. Hiện đại hoá hành chính

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của Bộ

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; triển khai xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ, Kiến trúc hệ thống thông tin đất đai theo kế hoạch; Chương trình hành động thực hiện triển khai cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN.

Tiếp tục nâng cấp, hiệu chỉnh để hoàn thiện hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc của Bộ và triển khai chữ ký số cho tất cả các đơn vị thuộc Bộ, phần lớn văn bản đến đã được xử lý khép kín trên môi trường mạng điện tử, các văn bản nội bộ trong Bộ đã sử dụng chữ ký số khá phổ biến. Hiện nay, hệ thống đã cung cấp gần 6.500 tài khoản người dùng và đã tích hợp chứng thư số cá nhân cho 2.500 người, hơn 400 cho tổ chức của các đơn vị thuộc Bộ; kết nối, liên thông văn bản điện tử của Bộ với Trục liên thông do Văn phòng Chính phủ chủ trì đến các đơn vị trực thuộc Bộ, sẵn sàng liên thông văn bản của Bộ với

Chính phủ, các bộ, ngành, tỉnh/thành phố. Hệ thống đã được triển khai trên cơ sở hạ tầng CNTT khá hoàn chỉnh, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đã dự phòng hệ thống tại 03 vị trí gồm 02 tại Hà Nội và 01 tại TP. Hồ Chí Minh, đáp ứng vận hành liên tục 24 giờ/ngày và 07 ngày/tuần.

Bảo đảm điều kiện kỹ thuật, vận hành hoạt động và an toàn thông tin, dữ liệu của hệ thống Thư điện tử, các hệ thống thông tin phục vụ quản lý điều hành của Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ, các website của Bộ và một số đơn vị thuộc Bộ đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu; quản lý hệ thống, tổ chức hội nghị trực tuyến, giao ban điện tử đáp ứng công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ. Bộ Tài nguyên và Môi trường được đánh giá là Bộ đi đầu trong ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ đạt hiệu quả cao, tiết kiệm thời gian, tăng năng suất lao động, giảm chi phí văn phòng phẩm... góp phần thiết thực trong công tác CCHC của Bộ.

Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của Bộ; Quy chế về quản lý và sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, chứng thư số tại Bộ; Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống báo cáo thống kê ngành tài nguyên môi trường.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các đề án, dự án trọng điểm về CNTT góp phần đẩy mạnh CCHC, như: Xây dựng, triển khai Hệ thống cung cấp Dịch vụ công trực tuyến tại Bộ Tài nguyên và Môi trường để đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 3 trở lên; Tăng cường năng lực xây dựng Hệ cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc môi trường; Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường...

Triển khai các ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ ngành và xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tại các địa phương trên cả nước; tổ chức kiểm tra ứng dụng CNTT tại các địa phương; hỗ trợ thường xuyên các Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác ứng dụng CNTT tại các địa phương và kết nối thống nhất trong toàn ngành.

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về CNTT, ứng dụng phần mềm quản lý thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị thuộc Bộ và Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương; hoàn thiện phần mềm và hỗ trợ các đơn vị thuộc Bộ triển khai đồng bộ Hệ thống thông tin công chức, viên chức Bộ Tài nguyên và Môi trường; hoàn thiện, triển khai phần mềm thi tuyển và thi nâng ngạch công chức, viên chức ngành tài nguyên và môi trường trực tuyến trên mạng.

b) Về áp dụng ISO trong hoạt động các đơn vị trực thuộc Bộ

Tiếp tục đẩy mạnh việc duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 tại các Vụ trực thuộc Bộ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các Tổng cục, Cục trực thuộc Bộ và tiến tới triển khai áp dụng tại các đơn vị trực thuộc Tổng cục, Cục. Tổ chức đoàn kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào

hoạt động tại các đơn vị thuộc Bộ: Tổng cục Môi trường, Tổng cục Quản lý đất đai, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Cục Viễn thám quốc gia.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Ban cán sự đảng, lãnh đạo Bộ đã luôn quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, thể chế hóa, cụ thể hóa quy định, hướng dẫn của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC nhà nước bảo đảm phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện của Bộ. Các cấp ủy đảng và lãnh đạo đơn vị đã tăng cường chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của đơn vị, hướng về địa phương, cơ sở cũng như người dân và doanh nghiệp.

Hệ thống chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường tiếp tục được hoàn thiện; các TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ tiếp tục được đơn giản hóa theo hướng công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Tổ chức bộ máy ngành tài nguyên và môi trường tiếp tục được hoàn thiện, kiện toàn; trong đó đã cố gắng khắc phục tối đa tình trạng chồng chéo, giao thoa về chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường với các bộ, ngành khác làm cơ sở cho việc thực hiện đầy mạnh các nội dung khác của CCHC của Bộ.

Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ luôn được quan tâm, nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc.

Cải cách tài chính công đã được thực hiện đồng bộ và toàn diện, trong đó đẩy mạnh việc phân cấp quản lý về tài chính; triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp, triển khai cơ chế khoán chi cho đơn vị quản lý nhà nước.

Việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và các giải pháp quản lý khoa học trong hoạt động của Bộ ngày càng được đẩy mạnh, mở rộng và thu được kết quả tích cực.

2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn một số khó khăn như:

Tiến độ triển khai thực hiện một số nhiệm vụ CCHC của Bộ còn chậm do gặp phải khó khăn trong quá trình triển khai: công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

Các cấp ủy đảng và lãnh đạo đơn vị đã tăng cường chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của đơn vị; tuy nhiên nhận thức, quyết tâm hành động về CCHC ở một số bộ phận chưa cao, thực hiện chưa quyết liệt nên kết quả còn chưa đạt như mong muốn; việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC tại một số

đơn vị còn chậm, chưa bảo đảm thời hạn theo kế hoạch.

Kinh phí bố trí cho công tác CCHC chưa tương xứng, chưa được lồng ghép vào triển khai các hoạt động của đơn vị; chưa huy động và đa dạng hóa được các nguồn vốn, bao gồm cả công tác hợp tác quốc tế để hỗ trợ cho công tác CCHC.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2017

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, gắn trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; quy định kết quả thực hiện CCHC là tiêu chí quan trọng để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC của Bộ; trọng tâm là công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả của công tác cải cách TTHC của Bộ, ngành, hướng tới việc phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng về công tác CCHC, các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; đẩy mạnh việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho người dân, doanh nghiệp theo tinh thần của Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Đẩy mạnh tiến độ triển khai thực hiện một số nhiệm vụ CCHC của Bộ như: công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, bảo đảm hoàn thành chất lượng, đúng tiến độ theo kế hoạch.

Thực hiện chấm điểm và công bố kết quả Chỉ số CCHC đối với các tổng cục, cục trực thuộc Bộ. Tăng cường tuyên truyền CCHC gắn liền với xây dựng và tuyên truyền các điển hình tiên tiến trong việc thực hiện công tác CCHC.

Tiếp tục triển khai các Đoàn kiểm tra, thanh tra và thanh tra đột xuất về công tác bảo vệ môi trường theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ. Tăng cường phối hợp với các địa phương, Bộ, ngành trong việc giải đáp, tháo gỡ, vướng mắc khó khăn trong thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường; đề xuất các giải pháp để xử lý các vấn đề môi trường nóng được dư luận quan tâm.

Tiếp tục vận hành và duy trì thông suốt hoạt động đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết phản ánh của người dân, doanh nghiệp về tình trạng vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường, vi phạm pháp luật về đất đai và những nhiễu loạn trong quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Về cải cách thể chế

Tập trung xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 bảo đảm tiến độ và chất lượng.

Tiếp tục hoàn thiện dự án Luật đo đạc và bản đồ trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 4; triển khai thi hành Luật khí tượng thủy văn; rà soát, tổng hợp đánh giá tình hình thi hành Luật đất đai và sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; đẩy nhanh tiến độ triển khai sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định chi tiết Luật bảo vệ môi trường.

Hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về nhiệm vụ và một số giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác, kinh doanh tài nguyên cát, sỏi; rà soát đánh giá các quy định của pháp luật để xây dựng Nghị định về quản lý cát sỏi lòng sông.

Rà soát, xây dựng dự thảo văn bản quy định về quản lý nhập khẩu, xuất khẩu và tạm nhập - tái xuất các nhất làm suy giảm tầng ô dôn; tiếp tục triển khai xây dựng các Thông tư trong lĩnh vực viễn thám: quy định kỹ thuật xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; quy định quy trình đo không chế ảnh viễn thám; đẩy mạnh công tác nghiên cứu điều tra, đánh giá, giám sát tài nguyên thiên nhiên và môi trường bằng công nghệ viễn thám và địa tin học.

Xây dựng Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; lập dự kiến Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019, điều chỉnh năm 2018.

Tổ chức Hội thảo đánh giá 5 năm thực hiện chủ trương chính sách và pháp luật về khoáng sản; Hội nghị phổ biến, quán triệt, hướng dẫn văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước tại thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh; kỷ niệm ngày pháp luật Việt Nam 11/9.

Tổng hợp kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại Cao Bằng, Đồng Tháp; kết quả theo dõi thi hành pháp luật tại An Giang và Lạng Sơn. Thực hiện pháp điển đề mục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, cập nhật pháp điển các văn bản mới vào đề mục đất đai.

Rà soát, thống kê và hoàn thiện các TTHC về thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư và xử phạt vi phạm hành chính.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Triển khai thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC, chuyển công tác kiểm soát TTHC từ Vụ Pháp chế sang Văn phòng Bộ.

Thực hiện nghiêm túc đánh giá tác động TTHC; lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân đặc biệt doanh nghiệp có liên quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa chất lượng việc thẩm định các quy định TTHC trong dự thảo Thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng; thực hiện kiểm soát chất lượng công tác công bố, công khai

TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Công thông tin điện tử của Bộ; rà soát, đề xuất phương án liên thông một số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tiếp tục duy trì việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính; kiểm tra việc giải quyết TTHC của các đơn vị trực thuộc Bộ; tiếp nhận, xử lý các phản ánh và kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ; công khai giải đáp chính sách, pháp luật TN&MT liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Đẩy mạnh việc tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp tục ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, đặc biệt trong giải quyết TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục xây dựng, ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, các tổ chức trực thuộc các Tổng cục sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách danh sách các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Tổng cục.

Tiếp tục kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Bộ, trong đó, tập trung rà soát, đánh giá và kiện toàn các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ theo Quyết định số 2283/QĐ-TTg ngày 25/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; triển khai xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Hướng dẫn các địa phương rà soát, đánh giá tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường ở địa phương.

Tiến hành phân loại đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện để chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục tổ chức triển khai hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm công chức đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 1965/QĐ-BNV ngày 28/6/2016 của Bộ Nội vụ; phê duyệt và triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị thuộc Bộ; tổng hợp danh mục vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ trình Bộ trưởng phê duyệt gửi Bộ Nội vụ theo quy định.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức

Tiếp tục hoàn thiện Quy định về xác định trách nhiệm, đánh giá và xử lý trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án thí điểm thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp phòng thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; đào tạo nhóm nghiên cứu về lĩnh vực biển, hải đảo và khí tượng thủy văn.

Triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng liên quan đến Đề án đào tạo, phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ: bồi dưỡng chuyên gia, cán bộ khoa học và công nghệ chuyên ngành quản lý đất đai, môi trường, địa chất khoáng sản; Quy hoạch phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2012 - 2020: thực hiện nhiệm vụ khảo sát nhu cầu và đào tạo thí điểm về kiến thức, kỹ năng quản lý tài nguyên và môi trường cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ hoạch định chính sách ở Trung ương và địa phương.

Xây dựng chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành địa chính và chuyên ngành đo đạc bản đồ. Thực hiện kiểm tra công tác tuyển sinh, đào tạo của các trường trực thuộc Bộ.

Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng và tình hình thực hiện kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2018; đề xuất kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2019.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống quản lý thông tin công chức, viên chức nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý công chức, viên chức của Bộ, Ngành hướng tới Chính phủ điện tử tại các đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện giao khoán kinh phí tự chủ chi hoạt động thường xuyên đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập/tổ chức khoa học và công nghệ công lập sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tài chính.

Sửa đổi và ban hành các quy chế: quản lý tài chính; quản lý tài sản; quản lý các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn; quản lý các dự án đầu tư công; ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Bộ Tài nguyên và Môi trường giai đoạn 2016 - 2020; Bộ đơn giá sản phẩm các lĩnh vực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tiếp tục giao dịch về công tác tài chính đối với các đơn vị dự toán cấp II, III thuộc Bộ qua hộp thư điện tử, phần mềm TABMIS.

7. Hiện đại hóa hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017; thực hiện Chiến lược ứng dụng và phát triển CNTT ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP; ban hành Kiến trúc

Chính phủ điện tử của Bộ; tổ chức Hội nghị ứng dụng CNTT ngành tài nguyên và môi trường.

Xây dựng và ban hành thông tư, các văn bản cá biệt về quy định, quy chế vận hành, sử dụng ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Bộ.

Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật mạng hoạt động thông suốt phục công tác chỉ đạo điều hành của Bộ; hệ thống thư điện tử, các hệ thống thông tin dùng chung cho Bộ; hội nghị truyền hình, giao lưu trực tuyến của ngành tài nguyên và môi trường với người dân, doanh nghiệp; cung cấp tài nguyên CNTT phục vụ chuyên môn nghiệp vụ của các đơn vị; bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin hạ tầng kỹ thuật CNTT của Bộ.

Tiếp tục hoàn thiện phần mềm và hỗ trợ các đơn vị vận hành hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, bảo đảm hệ thống ứng dụng tại tất cả các đơn vị trực thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu trao đổi xử lý công việc, liên thông với trực tích hợp văn bản của Văn phòng Chính phủ; tiếp tục triển khai áp dụng chữ ký số cho tất cả các đơn vị trực thuộc Bộ;

Tiếp tục vận hành, hoàn thiện Hệ thống thông tin hỗ trợ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa tại Bộ; Hệ thống tiếp nhận và trả lời ý kiến, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; hỗ trợ các đơn vị triển khai ứng dụng Phần mềm theo dõi tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh sai phạm về đất đai nhằm nâng cao hiệu quả CCHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác xây dựng các đề án, dự án về ứng dụng CNTT ngành tài nguyên và môi trường, trong đó tập trung đẩy mạnh tiến độ các dự án trọng tâm nhằm hiện đại hoá hành chính phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và quản lý của Bộ và xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin của người dân, cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc gia.

Tiếp tục triển khai các dự án tin học hóa và xây dựng cơ sở dữ liệu các lĩnh vực tài nguyên và môi trường; tiếp tục các hoạt động chuyển giao công nghệ và hỗ trợ ứng dụng và phát triển CNTT đối với các đơn vị trong ngành và các địa phương; tiếp tục thực hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế về lĩnh vực CNTT.

Tiếp tục đẩy mạnh việc duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các đơn vị trực thuộc Bộ, các đơn vị trực thuộc các tổng cục, cục trực thuộc Bộ; rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy trình ISO cho các TTHC mới theo các luật mới ban hành. Đề xuất các nội dung liên quan đến phiên bản mới ISO 9001:2015 và kiến nghị áp dụng phục vụ công tác CCHC và quản lý nhà nước của các cơ quan Bộ Tài nguyên và Môi trường.

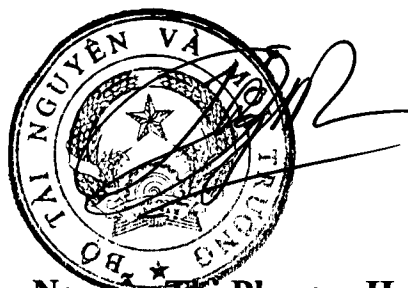
Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC quý III năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, xin gửi Quý Bộ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT
tại TP. Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội CCBCQ Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, HĐ.

Ch

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Phương Hoa